

Số: 33/2017/QĐ-UBND

Nam Định, ngày 20 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý và bảo vệ
kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Nam Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 46/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải, hướng dẫn một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2373/TTr-SGTVT ngày 10/11/2017; Báo cáo thẩm định số 218/BC-STP ngày 10/11/2017 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/12/2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND các huyện và thành phố Nam Định, Thủ trưởng các cơ quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Giao thông vận tải;
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- Cục Kiểm soát TTHC (Văn phòng Chính phủ);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh;
- Website tỉnh, Website VP UBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP8, VP5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Ngô Gia Tự

QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác quản lý và bảo vệ kết cấu
hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Nam Định**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 33/2017/QĐ-UBND ngày 20/11/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)*

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (KCHTGTĐB) trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thành phố Nam Định (sau đây gọi là cấp huyện), UBND các xã, phường, thị trấn (cấp xã) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Hoạt động phối hợp phải tuân thủ các quy định của pháp luật, trên cơ sở thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

2. Hoạt động phối hợp phải đảm bảo thống nhất, kịp thời về kế hoạch chỉ đạo, thực hiện phân công nhiệm vụ, trách nhiệm rõ ràng trong quá trình phối hợp giữa các bên liên quan để thực hiện đúng theo các quy định hiện hành.

3. Việc phối hợp phải đảm bảo ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

4. Các thông tin báo chí, phản ánh của người dân cần phối hợp xem xét, xác minh để xử lý kịp thời và đúng quy định.

Điều 4. Nhiệm vụ công tác quản lý bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

1. Tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý và bảo vệ KCHTGTĐB.

2. Vận động người dân vi phạm tự giác tháo dỡ các công trình vi phạm, khôi phục nguyên trạng để đảm bảo an toàn giao thông (ATGT).

3. Các vi phạm không được khắc phục kịp thời: tiến hành xử lý, lập biên bản, xử phạt, cưỡng chế, thu hồi, khôi phục hiện trạng đối với các hành vi vi phạm:

a) Nhóm hành vi vi phạm trong phạm vi đất của đường bộ (bao gồm phần đất trên đó công trình đường bộ được xây dựng và phần đất dọc hai bên đường bộ để quản lý, bảo trì, bảo vệ công trình đường bộ):

- Sử dụng trái phép đất của đường bộ để: làm rạp đám cưới, đám hiếu, họp chợ, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bày, bán hàng hóa, sửa chữa phương tiện, máy móc, thiết bị, rửa xe, đặt, treo biển hiệu, biển quảng cáo; xây đặt bụi, bê tông làm đường lên xuống gây mất ATGT và ách tắc thông thoát nước của đường bộ.

- Phơi thóc, lúa, rơm, rạ, nông, lâm, thủy hải sản trên đường bộ; đặt máy tuốt lúa trên đường bộ; tập kết rơm rạ, đốt rơm rạ trên đường bộ; đốt lửa dưới gầm cầu.

- Trồng cây làm che khuất tầm nhìn của người điều khiển phương tiện giao thông.

- Đồ rác thải, phế liệu, vật liệu xây dựng, xả nước ra đường.

- Sử dụng đường bộ trái phép để tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội.

- Các hành vi gây ảnh hưởng đến trật tự, ATGT đường bộ như: Dựng cổng chào, tường rào các loại hoặc các vật che chắn khác trái quy định; treo băng rôn, biểu ngữ, đặt, treo biển hiệu, biển quảng cáo trái phép...

- Chiếm dụng dải phân cách giữa của đường đôi làm nơi: Bày, bán hàng hóa; để vật liệu xây dựng, trông giữ xe...

- Tự ý gắn vào công trình báo hiệu đường bộ các nội dung không liên quan tới ý nghĩa, mục đích của công trình đường bộ.

- Dựng rạp, lều quán, công trình tạm thời khác trái phép trên phần đất của đường bộ, cầu vượt, gầm cầu vượt; tập kết, trông giữ xe dưới gầm cầu vượt.

- Tự ý đào, đắp, san, lấp mặt bằng trong phạm vi đất của đường bộ.

- Xây dựng nhà ở, tường rào, công trình kiên cố khác trái phép trên đất của đường bộ.

- Mở đường nhánh đầu nối trái phép vào đường chính.

- Các hành vi gây hư hỏng, mất tác dụng của công trình đường bộ, ảnh hưởng đến trật tự, ATGT đối với các công trình: cầu, cống, rãnh thoát nước, nền mặt đường, hệ thống báo hiệu đường bộ...

- Các hành vi bị cấm khác theo quy định của pháp luật.

b) Nhóm các hành vi vi phạm đất hành lang an toàn đường bộ (HLATĐB):

- Trồng cây làm che khuất tầm nhìn của người điều khiển phương tiện giao thông.

- Dựng rạp, lều quán, cổng ra vào, tường rào các loại, công trình tạm thời khác trái phép trong phạm vi đất HLATĐB.

- Tự ý đào, đắp, san, lấp mặt bằng trong HLATĐB.

- Sử dụng trái phép HLATĐB làm nơi tập kết hoặc trung chuyển hàng hóa, vật tư, vật liệu xây dựng, rác thải, máy móc, thiết bị, các loại vật dụng khác.

- Dựng biển quảng cáo trên đất HLATĐB khi chưa được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản.
- Xây dựng nhà ở, công trình kiên cố khác trái phép trong HLATĐB.
- Mở đường nhánh đầu nối trái phép vào đường chính.
- Các hành vi bị cấm khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Tổ chức thực hiện công tác tuần kiểm theo quy định của pháp luật về tuần tra, kiểm tra bảo vệ KCHTGTĐB đối với các quốc lộ được ủy thác quản lý và đường tỉnh trực tiếp quản lý.

a) Khi phát hiện hành vi vi phạm về KCHTGTĐB hoặc vi phạm do Tuần đường báo cáo, Tuần kiểm viên thực hiện lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

b) Tuần kiểm viên chuyển Biên bản vi phạm hành chính và hồ sơ vụ việc vi phạm (nếu có) đến UBND cấp huyện, xã nơi xảy ra vi phạm, Thanh tra Sở Giao thông vận tải theo quy định tại Thông tư số 32/2016/TT-BGTVT ngày 07/11/2016 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 02/2014/TT-BGTVT ngày 25/2/2014 của Bộ Giao thông vận tải.

2. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Tùy theo tính chất, mức độ vụ việc vi phạm để quyết định xử phạt theo thẩm quyền hoặc chuyển vụ việc vi phạm cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện hoặc cấp tỉnh để quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

3. Triển khai quy hoạch đầu nối và thực hiện chủ trương đầu tư, thỏa thuận hồ sơ thiết kế tổ chức giao thông và cấp phép thi công các công trình thiết yếu, đường nhánh đầu nối theo quy định đối với các quốc lộ được ủy thác quản lý và đường tỉnh theo phân cấp tại Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Nam Định

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn cho nhân dân các quy định về phạm vi đất dành cho đường bộ, bảo vệ KCHTGTĐB.

2. Quản lý việc sử dụng đất trong và ngoài HL ATĐB theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo các phòng, ban chức năng, UBND cấp xã kiểm tra, xử lý các vi phạm về KCHTGTĐB theo quy định đối với các tuyến đường tỉnh ủy thác quản lý và các tuyến đường huyện, thành phố, đường xã, liên xã trực tiếp quản lý.

4. Chỉ đạo các phòng, ban chức năng, UBND cấp xã phối hợp với đơn vị quản lý đường bộ, Thanh tra giao thông vận tải, Cục Quản lý đường bộ I tiếp nhận thông tin; chủ trì xử lý theo thẩm quyền các hành vi xâm phạm công trình đường bộ, các hành vi lấn chiếm, sử dụng trái phép đất dành cho đường bộ.

5. Sau khi cưỡng chế giải tỏa thực hiện ký cam kết không tái lấn chiếm, lập biên bản bàn giao cho UBND cấp xã theo dõi, quản lý, chống tái lấn chiếm.

6. Không cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong phạm vi đất của đường bộ và đất HLATĐB.

7. Thực hiện quy hoạch, chủ trương đầu tư, thỏa thuận hồ sơ thiết kế tổ chức giao thông và cấp phép thi công các công trình thiết yếu, đường nhánh đấu nối đối với các tuyến đường huyện, thành phố thuộc địa phận quản lý theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của UBND các xã, phường, thị trấn

1. Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn cho nhân dân các quy định về phạm vi đất dành cho đường bộ, bảo vệ KCHT GTĐB.

2. Phối hợp với đơn vị trực tiếp quản lý công trình đường bộ và các lực lượng liên quan thực hiện các biện pháp bảo vệ công trình đường bộ bao gồm cả việc bảo vệ các cột mốc lộ giới, mốc giải phóng mặt bằng của công trình đường bộ.

3. Quản lý việc sử dụng đất trong và ngoài HLATĐB theo quy định của pháp luật; phát hiện và xử lý kịp thời những trường hợp lấn chiếm, sử dụng trái phép đất đai thuộc HLATĐB; chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị quản lý đường bộ ngăn chặn kịp thời các công trình xây dựng trái phép trên đất HLATĐB.

4. Sau khi tiếp nhận Biên bản vi phạm hành chính do Tuần kiểm viên, Thanh tra giao thông vận tải, đơn vị quản lý đường bộ (tuần đường) lập; thực hiện nghiêm túc xử lý các trường hợp vi phạm, tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật, tự giác tháo dỡ công trình vi phạm, khôi phục nguyên trạng để đảm bảo trật tự ATGT.

5. Tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ vi phạm bảo vệ KCHTGTĐB trình UBND cấp huyện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, cưỡng chế giải tỏa theo quy định đối với các trường hợp vượt quá thẩm quyền.

6. Tổ chức theo dõi, xử lý lấn chiếm và chống tái lấn chiếm sau khi giải tỏa.

Điều 8. Trách nhiệm của các đơn vị quản lý đường bộ

1. Thực hiện công tác tuần đường theo đúng quy định tại Thông tư số 47/2012/TT-BGTVT ngày 12/11/2012 của Bộ Giao thông vận tải về tuần tra, kiểm tra bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm đối với công trình đường bộ, đất của đường bộ và HLATĐB; chủ động phối hợp với UBND cấp huyện, xã quản lý mốc đường bộ, mốc HLATĐB.

2. Chấp hành chỉ đạo và thường xuyên báo cáo cơ quan quản lý đường bộ, về các vi phạm KCHTGTĐB, HLATĐB và các vi phạm khác quy định tại Luật Giao thông đường bộ, Nghị định số 46/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Thường xuyên kiểm tra, phát hiện kịp thời, ngăn chặn, đình chỉ ngay các hành vi xâm phạm và sử dụng trái phép công trình giao thông và hành lang an toàn giao thông đường bộ. Khi phát hiện vi phạm, trong thời gian 02 ngày làm việc phải

thông báo bằng văn bản cho UBND cấp huyện, xã nơi có vi phạm, Thanh tra giao thông vận tải để lập biên bản vi phạm hành chính, yêu cầu chấm dứt các hành vi vi phạm, khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra và xử lý theo thẩm quyền. Đồng thời báo cáo ngay cơ quan quản lý đường bộ để có biện pháp tạm thời nhằm bảo đảm ATGT, bảo vệ công trình đường bộ.

4. Phối hợp với Thanh tra giao thông vận tải và UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện giải tỏa công trình lấn chiếm, sử dụng trái phép HLATĐB thuộc phạm vi đơn vị trực tiếp quản lý. Phối hợp với UBND cấp xã thường xuyên tổ chức kiểm tra, ngăn chặn việc tái lấn chiếm sau khi giải tỏa.

5. Tổng hợp các trường hợp vi phạm đã đề nghị nhưng UBND cấp huyện chậm hoặc không tổ chức cưỡng chế giải tỏa vi phạm HLATĐB theo quy định, báo cáo Sở Giao thông vận tải để báo cáo UBND tỉnh.

6. Định kỳ hàng tháng tổng hợp báo cáo cơ quan quản lý đường bộ về công tác quản lý bảo vệ KCHTGTĐB, HLATĐB.

Điều 9. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng trong ngành thực hiện nghiêm quy định về kiểm tra, xử lý vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo Thông tư số 39/2011/TT-BCA ngày 21/6/2011 của Bộ Công an quy định lực lượng công an kiểm tra, xử lý vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Lập phương án phối hợp bảo vệ các công trình đường bộ, xử lý nghiêm các hành vi phá hoại công trình đường bộ hoặc các hành vi làm mất ATGT theo quy định.

3. Chỉ đạo Công an cấp huyện tham mưu cho UBND cấp huyện xây dựng và thực hiện cưỡng chế các hành vi lấn, chiếm, sử dụng trái phép phần đất HL ATĐB tại địa phương và phối hợp thực hiện; chỉ đạo Công an địa phương kiên quyết xử lý nghiêm các đối tượng gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ trong lập việc lại trật tự HLATĐB.

Điều 10. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành và các đơn vị có liên quan

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Theo chức năng nhiệm vụ được giao, tham mưu cho UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư các dự án có nội dung liên quan đến đất dành cho đường bộ theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện quy hoạch và xây dựng hệ thống công trình thủy lợi liên quan đến công trình đường bộ; hướng dẫn việc sử dụng đất trong HLATĐB để canh tác nông nghiệp, bảo đảm kỹ thuật và an toàn công trình đường bộ.

3. Sở Xây dựng: Chỉ đạo, hướng dẫn quản lý xây dựng ngoài HLATĐB; phối hợp với Sở Giao thông vận tải, tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác lập và thực hiện quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đô thị.

4. Sở Tài Nguyên và Môi trường: phối hợp Sở Giao thông vận tải tham mưu cho UBND tỉnh hướng dẫn việc quy hoạch và sử dụng đất dành cho đường bộ; hướng dẫn các quy định chung về bảo vệ môi trường do tác động của các hoạt động giao thông đường bộ gây ra.

5. Sở Công Thương: Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện quy hoạch và xây dựng hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu dọc theo các tuyến quốc lộ và tuyến đường có quy chế khai thác riêng; phối hợp với Sở Giao thông vận tải để xác định vị trí điểm đầu nối từ cửa hàng bán lẻ xăng dầu vào quốc lộ bảo đảm khoảng cách theo quy định về đầu nối đường nhánh vào quốc lộ.

6. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo HĐND, UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch giải tỏa hành lang ATGT đường bộ, đường sắt trên địa bàn tỉnh Nam Định theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

7. Chi cục Quản lý đường bộ I.7: Đôn đốc, chỉ đạo đơn vị được giao trực tiếp quản lý quốc lộ thực hiện công tác tuần đường, tuần kiểm, rà soát các vi phạm KCHTGTĐB, tổng hợp báo cáo gửi Sở Giao thông vận tải Nam Định và UBND cấp huyện có tuyến đi qua. Bố trí đủ lực lượng, thiết bị, phương tiện để phối hợp thực hiện trong quá trình giải tỏa vi phạm KCHTGTĐB khi được yêu cầu.

Phối hợp với Ban ATGT tỉnh Nam Định, Sở Giao thông vận tải Nam Định và UBND cấp huyện có tuyến đi qua trong công tác quản lý, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ KCHTGTĐB.

8. Ban An toàn giao thông tỉnh: Kiểm tra theo định kỳ và đột xuất về công tác đảm bảo trật tự ATGT tại các đơn vị và địa phương trên địa bàn.

9. Các cơ quan, đơn vị có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB.

Điều 11. Trách nhiệm của các Nhà đầu tư và Doanh nghiệp BOT

1. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu, đơn vị bảo dưỡng thường xuyên thực hiện công tác tuần đường theo đúng quy định tại Thông tư số 47/2012/TT-BGTVT; phát hiện, ngăn chặn vi phạm đối với công trình đường bộ, đất của đường bộ và HLATĐB.

2. Chấp hành chỉ đạo và thường xuyên báo cáo cơ quan quản lý đường bộ, đại diện Cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong thời gian kinh doanh khai thác về các vi phạm KCHTGTĐB, HLATĐB và các vi phạm khác quy định tại Luật Giao thông đường bộ; Nghị định số 46/2016/NĐ-CP.

3. Phối hợp với các lực lượng chức năng của các cơ quan nhà nước, các cấp chính quyền địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ ngăn chặn, xử lý, xử phạt hành chính, cưỡng chế vi phạm; Bố trí phương tiện, lực lượng tham gia xử lý vi phạm, tổ chức cưỡng chế khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Kinh phí thực hiện

Trong quá trình thực hiện cơ quan, đơn vị nào cử người tham gia thì cơ quan, đơn vị đó chịu trách nhiệm thanh toán chế độ công tác phí hoặc phụ cấp cho cán bộ, công chức, người lao động thuộc đơn vị mình quản lý theo quy định.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm triển khai trong cơ quan, đơn vị mình; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện đồng thời phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện Quy chế này.

2. Giao Sở Giao thông vận tải theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện, hàng quý báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có những khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Giao thông vận tải) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Ngô Gia Tự